

Số: 55 /KH -THIQ

Ninh Khánh, ngày 25 tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
Năm học 2024-2025

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường tiểu học;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục Đào tạo ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông;

Căn cứ Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học;

Căn cứ Quyết định số 654/QĐ-UBND ngày 07/8/2024 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/2/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa; Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp Tiểu học; Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục tiểu học; Thông tư 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học; Công văn số 3899/BGDĐT-GDTH ngày 30/7/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp tiểu học;

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và kết quả đạt được của nhà trường trong năm học 2023-2024.

Trường Tiểu học IQ xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 như sau:

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2024-2025

1. Đặc điểm tình hình nhà trường

Trường Tiểu học IQ thành lập và được cấp phép hoạt động năm 2018, đặt tại khu đô thị mới phường Ninh Khánh, thành phố Ninh Bình; cơ sở vật chất mới, đảm bảo tốt cho việc dạy học và hoạt động giáo dục. Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm ủng hộ của các cấp chính quyền địa phương, cha mẹ học sinh và đặc biệt là sự chỉ đạo sâu sát của Phòng Giáo dục Đào tạo thành phố Ninh Bình.

Hiệu trưởng năng động nhiệt tình, trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, là cầu nối liên hệ hai chiều giữa nhà trường và xã hội, đồng thời phát huy mọi nguồn lực làm tốt công tác giáo dục học sinh trong nhà trường. Tập thể giáo viên trẻ, nhân viên tâm huyết với nghề, năng động, nhiệt tình có trình độ chuẩn, thông thạo CNTT, có khả năng

giao tiếp tiếng Anh tương đối tốt; trách nhiệm trong công việc, say chuyên môn, có tinh thần đoàn kết giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Tỷ lệ HS/lớp ít nên giáo viên có nhiều điều kiện để quan tâm tới từng cá nhân học sinh trong mọi hoạt động. Học sinh có thể chất tốt, ngoan ngoãn, mạnh dạn, chăm học và có ý thức tu dưỡng, rèn luyện về mọi mặt.

Diện tích, khuôn viên của trường rộng, có không gian tốt cho học sinh vận động sau các giờ học.

Nhà trường có các thiết bị dạy học tương đối hiện đại, tạo điều kiện tương đối tốt cho giáo viên, học sinh thực hiện chương trình GDPT 2018.

Các phụ huynh của trường có điều kiện về kinh tế, quan tâm đến con em nên trường có trên 99% HS ăn bán trú.

Cơ sở vật chất được tách riêng tại nguyên đơn phía Đông khu nhà 2 tầng nên thuận lợi cho việc quản lý, điều hành của Hiệu trưởng.

*** Khó khăn**

Đội ngũ GV trẻ, là giáo viên hợp đồng nên tính ổn định không cao, một vài giáo viên mới ra trường nên kinh nghiệm giảng dạy, kỹ năng sư phạm chưa thật sự vững vàng.

Cán bộ quản lý của trường hợp đồng, chưa có tính ổn định.

Học sinh ở nhiều địa phương trong tỉnh về trường học nên việc đưa đón cần quản lý chặt chẽ, an toàn với nhiều thời gian.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2024-2025

2.1. Cơ cấu tổ chức

Trường có 01 điểm trường với 160 học sinh. Trường có cơ cấu tổ chức bộ máy đảm bảo theo Điều lệ trường tiểu học gồm: 1 hiệu trưởng, 3 tổ chuyên môn (Tổ 1, Tổ 2-3, Tổ 4-5) và 01 tổ văn phòng; có Hội đồng trường, Hội đồng thi đua khen thưởng và các hội đồng tư vấn khác (Hội đồng chấm thi giáo viên dạy giỏi, ...); công đoàn cơ sở gồm 26 công đoàn viên và Liên đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh với 58 đội viên và 101 nhi đồng.

2.2 Đặc điểm học sinh của trường

Đa số học sinh là người dân tộc Kinh, có 04 học sinh người dân tộc; có hộ khẩu tại các địa phương trong tỉnh và tỉnh Nam Định; tỉnh Hà Nam. Học sinh đi học tương đối đúng độ tuổi.

Nội dung thông tin	Khối 1	Khối 2	Khối 3	Khối 4	Khối 5	Cộng
Số lớp	2	3	3	2	2	12
Số học sinh	25	45	31	25	34	160
Số học sinh nữ	11	16	16	11	13	67
Số học sinh dân tộc			2	1	1	04
Bình quân học sinh/lớp	12,5	15	10,3	12,5	17	13,3
Học sinh học đúng độ tuổi	24	45	29	25	32	155
Số Học sinh mồ côi Cha		01			01	02
Số học sinh bán trú	24	45	31	25	34	159
Số HS có ĐK học trực tuyến	25	45	31	25	34	160

2.3 Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

Thông tin	Tổng số	GVG Trường	Số nữ	Trình độ				Tin học	NN	Hợp đồng
				Th. Sỹ	ĐH	CĐ	TC			
Hiệu trưởng	1		1		1					1
TPT Đội (GV AN K. nhiệm)										
Giáo viên tiểu học	12	7	12	1	9	2				12
GV Thể dục	2		1		2					2
GV Âm nhạc	1		1		1					1
GV Mỹ thuật	1		1		1					1
GV Ngoại ngữ	5	2	5		5				5	5
GV Tin học	1					1		1		1
Thư viện (Kiêm nhiệm)	0		0		0					0
Hành chính, y tế	2		2			1	1			2
Kế toán văn phòng	1		1			1				1
Cộng	26	9	24	1	18	5	1	1	5	26

Tỷ lệ giáo viên/lớp: 1,82.

CBQL: 01 đ/c, trong đó 100% cán bộ quản lý có trình độ chuyên môn Đại học, tham gia đầy đủ và hoàn thành các chương trình BDTX về thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 dành cho CBQL, tham gia tập huấn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 với lớp 1,2,3,4,5. Đánh giá chuẩn Hiệu trưởng đạt mức Tốt.

Giáo viên dạy văn hóa: 12 GV/12 lớp

Giáo viên dạy môn chuyên biệt: 10 người, đủ cơ cấu để dạy các môn chuyên biệt.

Đội ngũ GV đã hoàn thành chương trình BDTX chương trình GDPT 2018 với 9 mô đun; được tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về chương trình, sách giáo khoa đảm bảo để tổ chức dạy học các môn học/hoạt động giáo dục theo Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1,2,3,4,5 và triển khai dạy học 2 buổi/ngày cho 100% học sinh.

Năm học 2024-2025, đối chiếu với TT 16/2017 ngày 12/7/2017 HD danh mục khung vị trí việc làm nhà trường còn thiếu 01 nhân viên Thư viện thiết bị.

2.4. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

2.4.1. Diện tích, khuôn viên

Diện tích khuôn viên: 5000 m² (Chung với mầm non)

Tỉ lệ diện tích/ học sinh: 15,8 m² /HS

Diện tích sân chơi, sân tập: 1000 m² (Chung với mầm non) có thiết bị đồ chơi, vận động ngoài trời cho học sinh vui chơi.

2.4.2. Các phòng học, phòng học bộ môn, phòng chức năng

Trường sử dụng toàn bộ nguyên đơn phía Đông của khu nhà cao tầng, nên đủ các khối phòng và trang thiết bị phục vụ hoạt động giáo dục của trường. Cụ thể:

TT	Tên hạng mục	Số lượng	Ghi chú (Diện tích hoặc quy cách, chất lượng)
Khối phòng hành chính quản trị			
1	Phòng HT, PHT	1	45 m ² /phòng, xây dựng kiên cố
2	Văn phòng	1	45 m ² , xây dựng kiên cố
Khối phòng học tập			
3	Phòng học (Theo lớp)	12	45 m ² /phòng, xây dựng kiên cố
4	Phòng AN, MT	2	45 m ² /phòng, xây dựng kiên cố
5	Phòng Ngoại ngữ	1	45 m ² /phòng, xây dựng kiên cố
6	Phòng Tin học	1	45 m ² /phòng, xây dựng kiên cố
Khối phòng hỗ trợ học tập			
7	Thư viện	1	45 m ² , xây dựng kiên cố
8	Thiết bị GD	1	45 m ² , xây dựng kiên cố
9	Phòng Đội, truyền thống	1	45 m ² , xây dựng kiên cố
Khối phụ trợ			
10	Phòng họp	1	45 m ² xây dựng kiên cố
11	Phòng y tế	1	40 m ² , xây dựng kiên cố
12	Nhà kho	2	60 m ² , xây dựng kiên cố
13	Phòng bảo vệ, thường trực	2	40 m ² , xây dựng kiên cố
14	Khu để xe CBGVNV	1	100 m ²
15	Khu để xe học sinh	0	
16	Khu vệ sinh học sinh	3	60 m ² , xây dựng kiên cố
17	Khu vệ sinh CBGVNV	2	40 m ² , xây dựng kiên cố
Khối phục vụ sinh hoạt			
18	Nhà bếp	1	100 m ² , có đủ dụng cụ thiết yếu
19	Kho lương thực, thực phẩm	1	15 m ² ,
20	Hệ thống nước sạch	2	Đảm bảo chất lượng
21	Hệ thống xử lý rác thải	1	Tốt
Thiết bị chủ yếu			
22	Bàn ghế học sinh	130 bộ	Đảm bảo đúng quy cách.
23	Bàn ghế GV và văn phòng	20 bộ	Còn mới
24	Tủ, kệ	25	Còn mới
25	Máy tính văn phòng	5	Tốt
26	Máy tính phòng Tin học	14	Còn tương đối tốt
27	Máy tính các lớp học	12	Đảm bảo chất lượng
28	Máy in, phô tô	3	Tốt
29	Màn hình ti vi, máy chiếu	14	Tốt
30	Camera an ninh	19	Tốt

Có khu bếp, phòng ăn phục vụ bán trú cho học sinh với diện tích trên 200m², đủ dụng cụ và đồ dùng thiết yếu để phục vụ cho HS ăn bán trú tại trường đảm bảo vệ sinh an toàn.

Trang thiết bị dạy học hiện đại được bổ sung thường xuyên song chưa đáp ứng được yêu cầu.

Thiết bị giáo dục thực hiện chương trình GDPT 2018 với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5: mỗi học sinh lớp 1, 2, 3, 4, 5 có 01 bộ đồ dùng cá nhân nhưng chưa có thiết bị dạy học cho giáo viên. Giáo viên, học sinh chủ yếu khai thác tài nguyên mạng để dạy và học.

Các phòng học bộ môn được trang bị thiết bị dạy học tối thiểu dành cho môn học. Phòng Tin học có 12 máy tính kết nối Internet, phòng Tiếng Anh có máy tính kết nối Internet, máy chiếu, đài cassette, loa,...;

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024-2025

1. Mục tiêu chung

Thực hiện tốt quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục trên khung chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học ban hành kèm theo Thông tư 32/2018/BGD-ĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2024-2025 bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, phòng chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

Đổi mới quản lý trường học, nâng cao năng lực giáo viên đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm, bồi dưỡng giáo viên theo chuẩn.

Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới quản lý, quản trị trường học, thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả. Xây dựng nhà trường có uy tín.

Tiếp tục bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị đầy đủ, đáp ứng yêu cầu đổi mới và phát triển của giáo dục, chuẩn bị tốt các điều kiện cho việc đánh giá chất lượng giáo dục nhà trường.

Xây dựng trường học an toàn, thân thiện, bình đẳng, kỷ cương; nâng cao chất lượng giáo dục; giáo viên tích cực, sáng tạo; học sinh có cơ hội học tập, phát triển năng lực và phẩm chất, yêu thích đi học, cảm nhận mỗi ngày đến trường là một ngày vui.

2. Chỉ tiêu cụ thể

100% học sinh có đủ sách giáo khoa và đồ dùng học tập.

100% học sinh lớp 1, 2, 3, 4, 5 được đánh giá kết quả giáo dục từ hoàn thành trở lên.

100% học sinh được đánh giá định kì các môn học: Đạt điểm 5 trở lên.

100% học sinh lớp 3, 4, 5 được học môn Tin học 2 tiết/ tuần.

100% học sinh học 2 buổi/ngày.

100% học sinh từ lớp 1 đến lớp 4 HTCT lớp học.

100% học sinh lớp 5 HTCT tiểu học.

100% các lớp triển khai giáo dục STEM và tham gia Ngày hội STEM.

100% học sinh có thói quen đọc sách và được tư vấn tâm lý.

100% học sinh thực hiện đúng luật ATGT và đảm bảo an toàn trường học.

100% học sinh học Tiếng Anh (Lớp 1, 2 tự chọn: 2 tiết/tuần; lớp 3, 4, 5: 4 tiết/tuần);

100% học sinh học tiếng Anh có yếu tố nước ngoài (*Khi được cấp phép*); đảm bảo chất lượng

đầu ra môn Tiếng Anh (đối với học sinh lớp 5) đạt chuẩn A1 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

Có học sinh tham gia cuộc thi, giao lưu trên mạng các cấp và đạt giải.

Có học sinh tham gia giao lưu tài năng tiếng Anh và đạt giải cấp thành phố, cấp tỉnh.

100% học sinh được tham gia các hoạt động: văn nghệ, thể dục thể thao, các hoạt động tập thể, ngoài giờ lên lớp, được khám sức khỏe định kỳ, tư vấn chăm sóc sức khỏe và có đủ sức khỏe tham gia các hoạt động học tập vui chơi.

80% trở lên học sinh được Hiệu trưởng khen cuối năm học.

100% trở lên đội viên và nhi đồng đạt danh hiệu “Cháu ngoan Bác Hồ”

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NĂM HỌC

1. Phân phối thời lượng các môn học và các hoạt động giáo dục (Phụ lục 1.1)

Chương trình các môn học và HĐGD bắt buộc, môn học tự chọn và các hoạt động củng cố để hoàn thành nội dung học tập theo mục tiêu, yêu cầu của chương trình và bồi dưỡng, phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh đảm bảo tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; tối thiểu là 10 buổi/tuần với 35 tiết/tuần. Căn cứ vào điều kiện đội ngũ, CSVN nhà trường phân phối thời lượng cụ thể theo phụ lục 1.1

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học (Phụ lục 1.2)

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học tại trường (Phụ lục 1.3)

3. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2024-2025 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Thực hiện Quyết định số 654 /QĐ-UBND ngày 07/8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình về Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 cụ thể đối với giáo dục tiểu học:

Ngày tựu trường:

Lớp 1: Thứ Năm, ngày 22/8/2024.

Học sinh các lớp còn lại: Thứ Năm, ngày 29/8/2024.

Ngày khai giảng: ngày 05/9/2024.

Học kỳ I: Từ ngày 06/9/2024 đến hết ngày 14/01/2025 (gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

Ngày nghỉ giữa hai kỳ: 15/1/2025.

Học kỳ II: Từ ngày 16/01/2025 đến trước ngày 25/5/2025 (gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

Ngày kết thúc năm học: Trước ngày 31/5/2024.

Tại trường Tiểu học IQ, Kế hoạch cụ thể từng tuần, thời gian thực hiện chương trình năm học 2024-2025, cụ thể như sau:

* Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

3.1. Đối với khối lớp 1

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học (Phụ lục 1.4)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1 (Phụ lục 2.1)

3.2. Đối với khối lớp 2

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học (Phụ lục 1.4)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 2 (Phụ lục 2.2)

3.3. Đối với khối lớp 3

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học (Phụ lục 1.4)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 3 (Phụ lục 2.3)

3.4. Đối với khối lớp 4

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học (Phụ lục 1.4)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 4 (Phụ lục 2.4)

3.5. Đối với khối lớp 5

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học (Phụ lục 1.4)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 5 (Phụ lục 2.5).

*** Lịch sinh hoạt chuyên môn:**

CM trường: Chiều thứ tư tuần 2 của tháng

CM tổ khối: Chiều thứ tư tuần 3, 4 của tháng.

SHCM liên trường: 1 lần/tháng.

Căn cứ vào các quy định khác có liên quan đến thời gian của các cấp có thẩm quyền (quy định về lịch sinh hoạt chuyên môn trong tuần, tháng; sinh hoạt cụm chuyên môn...).. Căn cứ vào điều kiện thực tế thời gian trong năm học (các ngày nghỉ lễ theo quy định trùng vào các ngày học, các ngày nghỉ khác vì lý do bất khả kháng, ..., nhà trường có kế hoạch học bù), ban chuyên môn thống nhất chỉ đạo các tổ, khối thực hiện. Hiệu trưởng thực hiện công khai khung thời gian cụ thể theo tuần điều chỉnh các tiết học bù, chuyển đổi phù hợp để thực hiện quản lý các hoạt động dạy học tại trường. Nguyên tắc điều chỉnh dạy bù các tiết thuộc các môn học và HĐGD bắt buộc, tiết HĐTN, HĐNG có thể được dạy lồng ghép trong các tiết học, không dạy bù vào các ngày nghỉ

*** Khung thời gian hoạt động trong ngày**

Thời gian		Hoạt động	Ghi chú
Mùa hè - Mùa đông			
Buổi sáng			
8 h00 – 8h10	10 phút	Sinh hoạt đầu giờ với GV CN	
8 h10 -8h 45	35 phút	Tiết 1	
8 h50 -9h 25	35 phút	Tiết 2	
9 h25- 9h 45	20 phút	Ra chơi	
9 h45 -10h 20	35 phút	Tiết 3	
10 h25 - 11h00	35 phút	Tiết 4	
11h 05-13h30		Ăn trưa- Nghỉ trưa tại trường	
Buổi chiều			
13 h30 -13 h45	15 phút		
13 h50 -14h25	35 phút	Tiết 1	
14 h30 -15 h5	35 phút	Tiết 2	
15 h5 -15h 20	15 phút	Ra chơi	
15 h20 -15h55	35 phút	Tiết 3	
16h00		Tan học	

V. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Tích cực tham mưu với Hội đồng quản trị đầu tư, tu bổ trang thiết bị cho nhà trường cho việc dạy và học đạt hiệu quả hơn..

Tuyên truyền, tập huấn cho đội ngũ sử dụng thiết bị dạy học phù hợp và hiệu quả trong mỗi môn học đặc biệt là ứng dụng CNTT, khai thác học liệu trên Hanhtrangso.vn.

Tiếp tục củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động thư viện, trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

Tăng cường công tác quản lý, đôn đốc, kiểm tra, nhắc nhở GV, NV, HS có trách nhiệm sử dụng và bảo quản trang thiết bị CSVC nhà trường.

2. Thực hiện công tác đội ngũ

Tham mưu với Hội đồng quản trị tuyển dụng đủ giáo viên, nhân viên cho nhà trường.

Phân công nhiệm vụ cho giáo viên, nhân viên theo đúng năng lực, sở trường.

Thường xuyên nắm bắt tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng, đời sống của giáo viên, nhân viên để tham mưu với HĐQT có chính sách thu hút phù hợp.

Nâng cao năng lực, thực hiện Quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học.

Xây dựng kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng phù hợp, lựa chọn đội ngũ giáo viên cốt cán, giáo viên dạy lớp 5 năm học 2024-2025 đủ số lượng và đảm bảo chất lượng.

Tạo điều kiện để giáo viên tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, động viên giáo viên tự học, tự bồi dưỡng.

Bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, đúng, đủ theo quy định; xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán, nâng cao vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp, của tổ chức Đội, gia đình và cộng đồng trong việc quản lý, giáo dục học sinh.

Tạo điều kiện cho 03 giáo viên có trình độ Cao đẳng đang học liên thông đạt trình độ chuẩn theo quy định.

Tổ chức hội thi GVDG cấp trường. Tôn vinh những giáo viên đạt GVDG, nhân rộng các tiết dạy có chất lượng, lựa chọn các tiết dạy có chất lượng để giáo viên chia sẻ học tập, nâng cao chuyên môn.

3. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn

Tiếp tục thực hiện đổi mới nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn: Chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên môn, nội dung sinh hoạt chuyên môn phải thể hiện rõ trong kế hoạch, sổ ghi chép hoạt động của tổ chuyên môn. Thực hiện sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn 2 tuần/ lần.

Tổ chức SHCM vào sáng thứ 7 tuần 3, tuần 4 của tháng;

Trong năm, trường dự kiến tổ chức 06 chuyên đề, hội thảo cấp trường; 09 chuyên đề cấp tổ để bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên. Yêu cầu khi tổ chức chuyên đề, tập trung hướng đến những vấn đề khó, vấn đề mới để giúp giáo viên tháo gỡ khó khăn, giúp giáo viên nâng cao năng lực, đáp ứng yêu cầu đổi mới của CTGDPT 2018.

Cụ thể như sau:

* Tổ 1

Cấp trường: 01 chuyên đề (Mỹ thuật)

Cấp tổ: 04 chuyên đề (Môn tiếng Việt; tiếng Anh; Toán; GDTC)

* Tổ 2- 3

Cấp trường: 02 chuyên đề (; Tiếng Việt 3; Toán 2)

Cấp tổ: 02 chuyên đề (tiếng Anh 3; TNXH 2)

* Tổ 4- 5:

Cấp trường: 03 chuyên đề (môn tiếng Việt 5; Khoa học 4; Đạo đức 5)

Cấp tổ: 03 chuyên đề (Môn Toán 5; tiếng Anh 5; GDTC 4).

Tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn thông qua dự giờ, nghiên cứu bài học theo công văn 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ GDĐT. Tổ nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch, đề xuất biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn nghiệp vụ khi thực hiện Chương trình, sách giáo khoa mới. Nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn tập trung giải quyết các vấn đề: Dạy học phát triển năng lực; nghiên cứu bài học; dự giờ, thăm lớp, rút kinh nghiệm trong tổ; triển khai các nội dung chuyên môn mới; tổ chức các chuyên đề đi sâu đổi mới phương pháp dạy học, các kỹ thuật dạy học, dạy học tích hợp, dạy học STEM. Thực hiện nghiêm túc sinh hoạt chuyên môn liên trường theo CV số 353/PGDĐT ngày 8/9/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Ninh Bình.

4. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

4.1. Thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn trường học trong phòng, chống dịch bệnh, thực hiện mục tiêu kiên trì và nâng cao chất lượng giáo dục

Đảm bảo vệ sinh môi trường xanh, sạch, đẹp trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý. Chủ động chuẩn bị phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp đề phòng trường hợp xảy ra dịch bệnh tại địa phương, nhà trường để thực hiện kế hoạch giáo dục hiệu quả, đảm bảo mục tiêu giáo dục.

Kiểm tra, rà soát và tham mưu với Hội đồng quản trị đánh giá chất lượng các công trình trường học, lập kế hoạch và thực hiện việc bảo trì theo quy định;

Phân công lực lượng bảo vệ thường trực 24/24 giờ hàng ngày nhằm đảm bảo tình hình an ninh trật tự, bảo vệ cơ sở vật chất nhà trường, thường xuyên giữ mối liên lạc với cán bộ quản lý nhà trường.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, xây dựng văn hóa học đường; công tác xã hội, công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường học, công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường, thực hiện hiệu quả phong trào xây dựng trường học Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn- Hạnh phúc theo Hướng dẫn số 63/HD-SGDĐT ngày 02/12/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hướng dẫn xây dựng trường học Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Hạnh phúc..

Thực hiện tốt công tác đảm bảo vệ sinh môi trường, quan tâm đến công trình vệ sinh, đảm bảo sạch sẽ, an toàn, đáp ứng nhu cầu sử dụng của giáo viên, học sinh; thường xuyên cắt, tỉa cây xanh giữ gìn cảnh quan nhà trường luôn sáng- xanh- sạch- đẹp.

Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng toàn bộ hệ thống điện trong nhà trường để đảm bảo an toàn tuyệt đối cho giáo viên, học sinh, nhân viên khi sử dụng.

Thực hiện nghiêm túc quy định phòng cháy, chữa cháy và duy trì các hình thức hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực phòng cháy, chữa cháy cho đội ngũ; xây dựng phương án hữu hiệu về phòng cháy, chữa cháy phù hợp với tình hình thực tế.

Tham mưu với Hội đồng quản trị tăng cường đầu tư, bổ sung trang bị đủ các phương tiện, thiết bị, dụng cụ phòng cháy, chữa cháy.

Phân công nhiệm vụ cụ thể, gắn với mỗi vị trí việc làm của giáo viên, nhân viên y tế, nhân viên bảo vệ, rà soát và bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng xử trí tại nạn thương tích, phòng chống tai nạn thương tích .

Thường xuyên kiểm tra giám sát hoạt động bán trú để đảm bảo an toàn cho học sinh ăn bán trú tại trường.

Chủ động chuẩn bị phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp đề phòng trường hợp xảy ra lũ lụt; dịch bệnh tại địa phương, nhà trường để thực hiện kế hoạch giáo dục hiệu quả, đảm bảo mục tiêu giáo dục.

Chủ động liên hệ và hướng dẫn cha mẹ học sinh phối hợp với nhà trường tạo điều kiện tốt nhất về CSVC và trang thiết bị phục vụ việc học tập của con em mình trong điều kiện dịch bệnh Covid-19 có diễn biến phức tạp học sinh không thể tham gia học trực tiếp.

Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống phần mềm, học liệu dạy học trực tuyến để tổ chức dạy học trực tuyến với hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh.

4.2. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

Chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Công văn 2345/BGDĐT- GDTH ngày 07/6/2021. Cụ thể:

+ Căn cứ tình hình thực tế xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với hoàn cảnh thực tế của địa phương, của nhà trường; đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học, kế hoạch thời gian năm học. Tổ chức dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, môn tự chọn đảm bảo tổng số tiết/năm học được quy định trong chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm không gây áp lực đối với học sinh. Linh hoạt trong tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh. Tạo điều kiện cho học sinh được trải nghiệm, vận dụng các kiến thức đã học, phát huy năng lực đã đạt được áp dụng vào thực tiễn.

+ Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục đảm bảo mỗi giáo viên nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa, đặc điểm địa phương, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, đối tượng học sinh. Trên cơ sở đó, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất nội dung cần điều chỉnh, bổ sung, tích hợp, ..., xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt, phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện dạy học, đảm bảo các yêu cầu cần đạt của chương trình.

Chú trọng giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh. Tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn phù hợp điều kiện nhà trường, địa phương và khả năng của học sinh.

Thực hiện chương trình giáo dục tích hợp có bổ sung các nội dung, hình thức giáo dục tiên tiến theo quy định tại Nghị định số 86/2018/NĐ-CP. Trường thực hiện xây dựng Mô hình giáo dục từ sớm cho học sinh với tiêu chí phát triển toàn diện nhân cách, thể lực và tài năng của trẻ em.

4.3. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 với tất cả các khối lớp theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn, cụ thể:

+ Đảm bảo 1 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp đảm bảo theo quy định tại Điều lệ Trường tiểu học (Hiện tại trường có 13,3 HS/lớp); có tương đối đủ thiết bị dạy

học tối thiểu theo quy định; đảm bảo 1,82 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

+ Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc theo quy định của chương trình gồm Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, TNXH, Âm nhạc, Mỹ thuật, GDTC, HĐTN, Tin học và Công nghệ lớp 3,4,5; môn tự chọn: Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh), tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống địa phương.

+ Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; tối thiểu là 10 buổi/tuần với 35 tiết/tuần. Kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học. Sắp xếp thời khóa biểu một cách khoa học, đảm bảo tỉ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

+ Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà. Căn cứ vào nhu cầu của học sinh, nhà trường xây dựng kế hoạch và trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt để tổ chức hoạt động giáo dục, sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học, đảm bảo an toàn, hiệu quả.

Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú phù hợp điều kiện thực tế trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo các quy định, hướng dẫn của Phòng giáo dục và đào tạo. Các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện cho học sinh kỹ năng sống, các năng lực, phẩm chất cần thiết: tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú linh hoạt bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,...cho học sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú đảm bảo các quy định về an toàn, vệ sinh thực phẩm, đảm bảo dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 404/BGDĐT-GDDT ngày 24/01/2024 về việc tăng cường, bảo đảm các điều kiện ăn, ở, sinh hoạt và học tập cho trẻ mầm non, học sinh phổ thông.

4.4. Triển khai thực hiện dạy học STEM (Có Kế hoạch riêng)

Nhà trường tham mưu với HĐQT, bố trí nguồn kinh phí, trang bị cơ sở vật chất để đảm bảo thực hiện hiệu quả giáo dục STEM phù hợp điều kiện nhà trường.

Làm tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, cha mẹ học sinh và học sinh về vai trò của giáo dục STEM trong nhà trường.

Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện giáo dục STEM ở tất cả các khối lớp phù hợp với điều kiện thực tế tại nhà trường theo Công văn 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục tiểu học.

Các khối lớp lựa chọn bài học STEM phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện thực tế của trường, thể hiện cụ thể trong kế hoạch môn học/hoạt động giáo dục của khối; Mỗi lớp lựa chọn 04 chủ đề/học kỳ đảm bảo nội dung tích hợp nội môn hoặc liên môn, bám sát chương trình GDPT 2018.

Tiếp tục xây dựng kho bài giảng, sinh hoạt chuyên môn, tổ chức chuyên đề, tập huấn, bồi dưỡng để nâng cao năng lực tổ chức các hoạt động giáo dục STEM cho cán bộ quản lý và giáo viên.

Tổ chức ngày hội STEM cho học sinh vào ngày 16/4/2025, đảm bảo quy định; sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website://stemtieuhoc.edu.vn và tổ chức lựa chọn tài liệu tham khảo, các nguồn học liệu phục vụ giảng dạy, tổ chức hoạt động trải nghiệm đúng quy định tại Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GDĐT quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

4.5. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học và tổ chức triển khai các nội dung giáo dục tích hợp

Chủ động thực hiện các giải pháp công nghệ thông tin, dạy học trực tuyến đảm bảo các điều kiện theo quy định, phù hợp với điều kiện thực tế, năng lực giáo viên, khả năng của học sinh, tuân thủ các quy định của các cấp.

Triển khai nội dung giáo dục tích hợp linh hoạt theo các hình thức phù hợp với thực tế địa phương, nhà trường và học sinh.

Từng bước tiếp cận chương trình giáo dục hiện đại: Mô hình giáo dục từ sớm; xây dựng môi trường Tiếng Anh hướng tới học sinh học song ngữ.

4.6. Tổ chức thực hiện hiệu quả nội dung tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Ninh Bình lớp 1,2,3,4,5 theo hướng dẫn tại công văn số 3536/BGDĐT-GDTN ngày 19/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo hình thức lồng ghép, tích hợp vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh theo Công văn 3036/BGDĐT-GDTH của Bộ GD&ĐT.

Trong quá trình giảng dạy, giáo viên chủ động sưu tầm, bổ sung nội dung giáo dục địa phương phù hợp với học sinh.

Kế hoạch bài dạy ghi rõ nội dung tích hợp, tích hợp ở bài nào, thuộc môn học cụ thể nào. Đối với nội dung “Địa phương em” trong môn Lịch sử và Địa lý lớp 4, thực hiện theo Hướng dẫn của Sở GDĐT (Tài liệu hướng dẫn dạy nội dung giáo dục địa phương tỉnh Ninh Bình lớp 4).

5. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh

5.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Tiếp tục vận dụng triệt để, hiệu quả các phương pháp dạy học và các kỹ thuật dạy học tích cực để thực hiện dạy học theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh, chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo. Tổ chức thực hiện nội dung dạy học theo Chương trình GDPT 2018; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

Tăng cường tổ chức hội thảo, chuyên đề và chỉ đạo rút kinh nghiệm về phương pháp giảng dạy ở tất cả mọi khối lớp. Đổi mới hình thức chuyên đề như: Xây dựng tiết dạy theo nhóm, theo cụm trường; xem băng hình, đi thăm quan học tập những giáo viên, lớp điển hình của trường mình hoặc trường bạn...; Tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tổ khối, cấp trường và cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020; khuyến khích giáo viên tham gia sinh hoạt chuyên môn qua mạng thông tin trực tuyến, “trường học kết nối”. Tổ chức thực hiện các tiết học kết nối, sinh hoạt chuyên môn “lớp học không biên giới”, nhằm tạo môi trường học tập, chia sẻ kinh nghiệm chuyên môn.

Tăng cường rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học. Chú trọng rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh.

Thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức, kiểm tra đánh giá và trong quản lý quá trình dạy học, quản trị nhà trường.

5.2. Nâng cao hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá học sinh

Đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học nghiêm túc, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”;

Thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Khảo sát học sinh môn Toán và Tiếng Việt vào cuối học kỳ I và cuối năm.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ đối với môn Tiếng Anh, môn Tin học, môn Công nghệ theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5.

6. Nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, Tin học

6.1. Dạy học Tiếng Anh

Dạy học tiếng Anh theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo tài liệu I-Learn Smart Start với thời lượng tối thiểu 4 tiết/tuần cho 90 học sinh lớp 3, lớp 4 và lớp 5.

Triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn theo tài liệu I-Learn Smart Start cho 70 học sinh lớp 1, lớp 2 thời lượng 2 tiết/tuần, tập trung vào 2 kỹ năng nghe và nói cho học sinh, đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020. Thực hiện kiểm tra đánh giá theo hướng dẫn, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên, không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp.

Tổ chức dạy học tiếng Anh liên kết, dạy học tiếng Anh có giáo viên người nước ngoài, dạy tiếng Anh qua các chủ đề toán và khoa học; 2 tiết/tuần cho HS từ khối 1 đến khối 5 (*Khi được cấp phép*) theo chương trình và tài liệu: I learn my phonics; thời lượng 1 tiết/tuần trong năm học, tập trung 2 kỹ năng nghe và nói theo Hướng dẫn số 78/HD-SGDĐT ngày 20/7/2023 của Sở GDĐT Ninh Bình.

Giờ dạy của giáo viên người nước ngoài yêu cầu có giáo viên trợ giảng là giáo viên tiếng Anh của trường; nhằm phát triển kỹ năng nghe nói cho học sinh ở mức cao hơn. Rèn luyện kỹ năng phát âm chuẩn sát hơn với người bản ngữ.

Triển khai và sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh theo Kế hoạch số 160/KH-BGDĐT ngày 19/02/2024 của Bộ GDĐT về việc triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học được đầu tư theo Quyết định số 4374/QĐ-BGDĐT ngày 19/11/2021 của Bộ GDĐT trên nền tảng hạ tầng công nghệ thông tin hiện có của ngành Giáo dục, địa phương và cơ sở giáo dục và các văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo bảo đảm chất lượng, thiết thực, phù hợp điều kiện nhà trường.

Tăng cường tổ chức cho giáo viên và học sinh học tiếng Anh qua truyền hình và các phương tiện truyền thông phù hợp; đẩy mạnh thực hành tiếng Anh qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, câu lạc bộ tiếng Anh, các sân chơi, giao lưu. Tổ chức các hoạt động dạy học bổ trợ, làm quen tiếng Anh ngoài thời lượng chính khóa theo Hướng dẫn số 78/HD-SGDĐT ngày 20/7/2023 của Sở GDĐT.

Nhà trường tăng cường thời lượng học tiếng Anh qua môn Toán, môn Khoa học, truyện đọc tiếng Anh và các hoạt động trải nghiệm đóng kịch bằng tiếng Anh; tạo các sân chơi, giao lưu tiếng Anh tiếng Anh các cấp và đạt giải; phát động phong trào giáo viên các môn học khác cùng tham gia học tiếng Anh với học sinh. Xây dựng môi trường tiếng Anh LSE: giáo viên và học sinh giao tiếp bằng tiếng Anh ở các khu vực quy định.

Tổ chức tốt câu lạc bộ học sinh yêu thích môn học dưới hình thức tổ chức Rung chuông vàng các môn học hằng tháng bằng tiếng Anh để rèn các kỹ năng nghe và nói đồng thời tăng cường khả năng phản xạ trong giao tiếp tiếng Anh cho học sinh.

Xây dựng kho học liệu, giáo án điện tử, khai thác có hiệu quả trong hoạt động dạy học của GV-HS.

Khuyến khích GV sử dụng các xuất bản phẩm, phần mềm và tài liệu tham khảo sử dụng trong nhà trường: Thực hiện theo quy định của Thông tư 21/2014/TT-BGDĐT.

Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh; tập trung vào đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập; bài kiểm tra cuối học kỳ cần có đủ bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết theo quy định.

6.2. Dạy học môn Tin học

Nhà trường có 01 giáo viên dạy môn Tin học, đủ trang thiết bị thực hiện chương trình môn Tin học theo quy định. Chỉ đạo giáo viên môn Tin học nghiên cứu, bổ sung các yêu cầu và nội dung theo hướng dẫn tại **Khung năng lực công dân số**, vận dụng các bước tổ chức bài học linh hoạt, phù hợp đối tượng học sinh.

Thực hiện dạy học môn Tin học 2 tiết/tuần cho 90 học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo Chương trình GDPT 2018; đảm bảo các điều kiện dạy học theo Công văn số 577/BGDĐT-GDTH ngày 04/5/2022 về việc tổ chức dạy học môn tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học và các văn bản liên quan. Tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học, đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học thông qua các hoạt động câu lạc bộ, các cuộc thi, giao lưu,...

Tổ chức có hiệu quả các hoạt động giáo dục Tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT. Căn cứ vào tình hình thực tế linh hoạt các giải pháp tăng cường hoạt động giáo dục Tin học và giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 1,2 để thực hiện “hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số” đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5 (Thực hiện theo Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019; Công văn số 3899/BGDĐT ngày 30/7/2024 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số cấp tiểu học).

Tạo điều kiện cho giáo viên dạy môn Tin học được bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện dạy học Tin học và Công nghệ lớp 3,4, 5 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Thực hiện các giải pháp tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục Tin học, hoạt động giáo dục STEM, tiếp cận công nghệ số góp phần phát triển năng lực đặc thù Tin học, Khoa học, Công nghệ cho học sinh tiểu học.

Tham mưu với HĐQT tăng cường đầu tư nâng cấp phòng Tin học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học.

7. Bồi dưỡng học sinh năng khiếu

Tổ chức các hình thức học tập phù hợp với tâm lý học sinh như: Học trên lớp, tự làm bài tập trong tạp chí Toán tuổi thơ, văn tuổi thơ, giao lưu, chia sẻ với bạn trong lớp..., giúp các em học một cách thoải mái. Chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học chú trọng phân hóa đối tượng học sinh trong lớp nhằm bồi dưỡng học sinh có năng khiếu môn học.

Khuyến khích học sinh tham gia các sân chơi: giải toán, Tiếng Anh qua mạng; Olympic Tài năng Tiếng Anh, Trạng nguyên Tiếng Việt, Trạng nguyên Tiếng Anh, ...

8. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo và kỹ năng công dân số

8.1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/1/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn và khuyến khích dạy học trực tuyến ở một số môn học và hoạt động dạy học; sẵn sàng các phương án đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp, dạy học kết nối.

8.2. Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy

Thông qua dạy học môn Tin học và tổ chức các môn học theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT theo Công văn số 3899/BGDĐT ngày 30/7/2024 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số cấp tiểu học và các công văn hướng dẫn của Sở GD&ĐT Ninh Bình.

8.3. Triển khai Học bạ số

Tiếp tục triển khai thực hiện Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT. Thực hiện đúng quy trình tạo Học bạ số, thường xuyên kiểm tra, đảm bảo tính chính xác thông tin dữ liệu học sinh trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành; hướng dẫn giáo viên chủ nhiệm lớp thực hiện nhận xét đảm bảo đúng quy định.

9. Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, công tác Đội và phong trào thiếu nhi, thư viện trường học. (Có KH cụ thể)

10. Công tác truyền thông

Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, ngành GD&ĐT về đổi mới và phát triển giáo dục.

Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về tổ chức thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo Chương trình GDPT 2018, chú trọng các nội dung liên quan đến lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5.

Phối hợp tốt với các ban ngành đoàn thể của phường Ninh Khánh, cha mẹ học sinh... để nâng cao chất lượng giáo dục, đặc biệt là chất lượng các nội dung Hoạt động trải nghiệm.

Khuyến khích giáo viên viết bài đưa tin về các hoạt động của Ngành về việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Hiệu trưởng

Xây dựng kế hoạch giáo dục, tiêu chí thi đua và điều hành chung mọi công việc.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.

Ra các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh Tổ trưởng, Tổ phó chuyên môn.

Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học.

Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn; các hoạt động hội thi, hội giảng trong năm học.

Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.

Duyệt tất cả các hoạt động tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các cuộc Hội thảo, chuyên đề cấp trường, cấp tổ tổ chức trong năm học.

2. Tổ trưởng chuyên môn

Tổ trưởng tổ 1: Cô Nguyễn Thị Thu Hồng

Tổ trưởng tổ 2-3: Cô Hoàng Thu Chang

Tổ trưởng tổ 4-5: Cô Bùi Thị Hường

Chịu trách nhiệm chỉ đạo xây dựng kế hoạch dạy học các môn học/HĐGD của tổ/khối chuyên môn, triển khai nghiên cứu góp ý xây dựng dự thảo Kế hoạch giáo dục; Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 của trường; xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ tổ chuyên môn, kế hoạch sinh hoạt chuyên môn tổ.

Xây dựng chương trình công tác hàng tuần, hàng tháng để triển khai thực hiện và có trách nhiệm đôn đốc tổ viên thực hiện. Bồi dưỡng tổ viên trong tổ theo chuẩn nghề giáo viên tiểu học.

3. Đối với Tổng phụ trách Đội

Kết hợp với Hiệu trưởng và các bộ phận xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp tổ chức tại nhà trường.

Thành lập các ban của Liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

4. Đối với giáo viên chủ nhiệm

Xây dựng kế hoạch chủ nhiệm và giảng dạy theo bộ môn phụ trách

Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

Thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế chuyên môn.

Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy; việc đánh giá, xếp loại học sinh. Tổng hợp kết quả đánh giá, xếp loại, ghi học bạ. Báo cáo các mặt theo yêu cầu của Ban Giám hiệu và các tổ chức có liên quan trung thực, chính xác.

Giữ mối liên hệ chặt chẽ với CMHS.

Kết hợp với Nhà trường, Liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.

Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

5. Đối với giáo viên phụ trách môn học

Xây dựng kế hoạch giảng dạy theo bộ môn phụ trách.

Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

Thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế chuyên môn.

Chịu trách nhiệm chất lượng của môn giảng dạy; việc đánh giá, xếp loại học sinh.

Kết hợp với Nhà trường, Liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.

Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức; tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

6. Nhân viên phụ trách Thư viện, Thiết bị (Kiêm nhiệm)

Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.

Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học. Tổ chức Ngày hội đọc sách.

Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

7. Chế độ thông tin, báo cáo

Thực hiện thông tin báo cáo: kịp thời, chính xác, đúng thời gian.

Chiều thứ sáu hàng tuần các tổ trưởng chuyên môn báo cáo tình hình thực hiện các hoạt động giáo dục với Hiệu trưởng..

Hàng tháng trong các buổi họp hội đồng, các tổ chuyên môn, các giáo viên báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ, chương trình..

Báo cáo đột xuất những khó khăn, vướng mắc nảy sinh trong quá trình thực hiện cần tháo gỡ để giải quyết kịp thời.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 của Trường Tiểu học IQ.

Nơi nhận:

- CT Hội đồng trường
- Phòng GD&ĐT TPNB (để b/c);
- Các tổ chuyên môn (để th/h);
- Lưu: VT.



DUYỆT CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TRƯỜNG

Nguyễn Bá Hùng